

Số: 189/2022/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 06 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn N và gia đình thụ lý số: 402/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1985

HKTT: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

**Địa chỉ hiện nay: Ấp 2, xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.**

Bị đơn: Anh Phạm Hồng N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn N và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Phạm Hồng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn N: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Phạm Hồng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh N thỏa thuận như sau:

Chị Nguyễn Thị Phương T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Nguyễn Thảo V, sinh ngày 07/11/2013. Anh Phạm Hồng N được trực tiếp

nuôi dưỡng con chung tên Phạm Nguyễn Tường V1, sinh ngày 13/6/2018. Chị T và anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung do không có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Phạm Hồng N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn N và gia đình sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị T tự nguyện nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị T đã nộp theo biên lai thu số 0009862 ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Hoàn trả cho chị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Kim Hoa**